BỘ CHÍNH TRỊ
BỘ CHÍNH TRỊ
01-10-2026 15:51:08 +07:00

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
*
Số 99-KL/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2026

KẾT LUẬN
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
về khai thác, quản trị và bảo vệ không gian tầm thấp phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới

---

Tại phiên họp ngày 05/6/2026, xem xét Tờ trình số 489/TTr-ĐU, ngày 04/5/2026 của Đảng uỷ Bộ Khoa học và Công nghệ về Đề án "Khai thác, quản trị và bảo vệ không gian tầm thấp phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới", ý kiến của các cơ quan, Bộ Chính trị kết luận:

Thời gian qua, nước ta đã đạt được một số kết quả bước đầu trong khai thác, phát triển không gian tầm thấp; tuy nhiên vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế về cơ chế, chính sách, hạ tầng và nguồn nhân lực. Để không gian tầm thấp trở thành ngành công nghệ chiến lược, động lực mới thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, Bộ Chính trị yêu cầu thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò chiến lược của không gian tầm thấp

Không gian tầm thấp là tài nguyên quốc gia, không gian phát triển mới của đất nước, không gian chủ quyền đặc biệt, gắn với nhiệm vụ trọng yếu bảo vệ chủ quyền không phận, chủ quyền dữ liệu, an ninh mạng và bảo vệ các mục tiêu trọng yếu, biên giới, biển, đảo và các đô thị lớn. Vì vậy, việc khai thác, quản trị và bảo vệ không gian tầm thấp phải đặt trong tổng thể việc triển khai các chủ trương Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và đổi mới mô hình phát triển đất nước, trở thành một cấu phần quan trọng trong chiến lược phát triển quốc gia, chiến lược bảo vệ Tổ quốc, chiến lược an ninh quốc gia, chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và chiến lược nhân lực chất lượng cao. Đồng thời, phải chú trọng phát huy nội lực, nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ, hạ tầng và dữ liệu chiến lược, gắn với phát triển công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ không gian nhằm chuyển hoá thành sức mạnh quốc gia; góp phần nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội trong phát triển kinh tế không gian tầm thấp và hệ sinh thái.

Đến năm 2030, đưa vào vận hành 3 khu thử nghiệm bay cấp quốc gia và tối thiểu 1 trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm quốc gia về phương tiện bay không người lái (UAV). Đến năm 2045, kinh tế không gian tầm thấp trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng, một trong những động lực tăng trưởng mới của nền kinh tế, có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực, đóng góp khoảng 1,5% GDP quốc gia, góp phần đưa nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Phấn đấu tỉ lệ nội địa hoá các dòng UAV chủ lực phục vụ sản xuất đạt trên 30 - 40% vào năm 2030, đạt trên 85% vào năm 2045.

2. Hoàn thiện pháp luật, tăng cường quản lý nhà nước và xây dựng mô hình quản trị quốc gia đối với không gian tầm thấp

Hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu khai thác, quản trị và bảo vệ không gian tầm thấp trong các hoạt động kinh tế, dân sinh, quốc phòng, an ninh. Nghiên cứu tích hợp yêu cầu khai thác, quản trị và bảo vệ không gian tầm thấp vào quy hoạch quốc gia, quy hoạch đô thị; xác định khu vực bay thử nghiệm, khu vực hạn chế và khu vực cấm bay; quy hoạch, bố trí đồng bộ hạ tầng thiết yếu phù hợp với nhu cầu, tiềm năng và điều kiện của từng ngành, lĩnh vực, địa phương, bảo đảm kết hợp yêu cầu lưỡng dụng phục vụ mục tiêu quốc phòng, an ninh khi cần thiết.

Hoàn thiện mô hình quản trị quốc gia đối với phát triển kinh tế không gian tầm thấp theo hướng thống nhất, hiện đại, dựa trên dữ liệu, nền tảng số và quản trị rủi ro; quản lý theo khu vực hoạt động, phân tầng độ cao, loại hình hoạt động và mức độ rủi ro; quản lý từ đăng ký, định danh, cấp phép, điều hành, giám sát đến kiểm tra, xử lý vi phạm. Trong năm 2027, xây dựng và hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hạ tầng, thiết bị, công nghệ quản lý phù hợp yêu cầu tiêu chuẩn quốc tế; nâng cao năng lực thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận và đánh giá sự phù hợp. Nhà nước giữ vai trò định hướng, dẫn dắt thị trường ban đầu thông qua cơ chế đặt hàng, thí điểm, ứng dụng trong khu vực công; đồng thời, khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học trong nghiên cứu, phát triển, sản xuất và thương mại hoá UAV.

Khẩn trương xây dựng cơ chế chỉ đạo, điều phối quốc gia, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan Trung ương, địa phương, lực lượng quốc phòng, lực lượng an ninh và các chủ thể liên quan, bảo đảm quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; phát huy vai trò của cơ quan quản lý dân sự đối với hoạt động bay

dân sự, đồng thời phối hợp chặt chẽ với lực lượng quân sự, công an trong bảo vệ chủ quyền, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và xử lý các tình huống khẩn cấp.

3. Tăng cường đầu tư hạ tầng, nghiên cứu khoa học, thúc đẩy phát triển công nghiệp không gian tầm thấp

Nhà nước ưu tiên đầu tư ngân sách phát triển hạ tầng thiết yếu phục vụ quản trị, khai thác và bảo vệ không gian tầm thấp bảo đảm đồng bộ, hiện đại, dùng chung, có khả năng tích hợp, liên thông với hệ thống quản lý vùng trời, điều hành bay quân sự, dân dụng và các hệ thống quản lý chuyên ngành khác; ưu tiên bố trí kinh phí nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ không gian tầm thấp, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, tránh dàn trải, lãng phí. Phát triển công nghiệp không gian tầm thấp theo hướng lưỡng dụng, từng bước làm chủ công nghệ lõi (quản lý không lưu tầm thấp, chế tạo, điều khiển phương tiện bay tầm thấp, xử lý dữ liệu bay tự động, công nghệ thông tin kết nối và định vị, công nghệ vật liệu, an toàn và an ninh).

Xây dựng chính sách hỗ trợ, ưu đãi về thuế, tín dụng, đất đai cho các doanh nghiệp nghiên cứu, sản xuất, thử nghiệm, thương mại hoá sản phẩm, dịch vụ UAV phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu; thành lập các khu phức hợp công nghệ, các cụm công nghiệp sản xuất và các khu thử nghiệm bay UAV cấp quốc gia. Hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo kinh tế không gian tầm thấp với sự tham gia của Nhà nước, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và các đơn vị quốc phòng, an ninh; phát triển công nghiệp hỗ trợ, chuỗi cung ứng trong nước, từng bước tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu. Phát huy vai trò trung tâm của doanh nghiệp trong nghiên cứu, phát triển, sản xuất và thương mại hoá sản phẩm; tập trung đầu tư, hỗ trợ một số doanh nghiệp nòng cốt dẫn dắt chuỗi giá trị.

Tổ chức khai thác không gian tầm thấp phục vụ đa mục tiêu, trong đó, ưu tiên lĩnh vực logistics, nông nghiệp, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, giám sát hạ tầng, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu y tế, đô thị thông minh và các lĩnh vực phù hợp khác. Áp dụng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quản trị mới; xác định rõ phạm vi, thời hạn, tiêu chí đánh giá, cơ chế giám sát, điều kiện kết thúc hoặc mở rộng.

4. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực không gian tầm thấp

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tương ứng với mức độ phát triển của các dự án, công nghệ khai thác, quản trị và bảo vệ không gian

tầm thấp. Có chính sách thu hút, trọng dụng chuyên gia, nhà khoa học giỏi trong và ngoài nước. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ chiến lược và các cấp về lãnh đạo, quản lý, thực thi nhiệm vụ trong lĩnh vực này. Xây dựng chương trình đào tạo về phương tiện bay không người lái, về kinh tế không gian tầm thấp và các ngành nghề mới có liên quan; khuyến khích hợp tác, liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp, gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn thị trường lao động; phát triển các cơ sở đào tạo, cấp giấy phép, trung tâm thực hành huấn luyện và tổ chức cấp chứng chỉ, giấy phép theo quy định.

Chủ động, tích cực mở rộng hợp tác quốc tế có chọn lọc trong nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quản lý hoạt động bay, bảo đảm an toàn, an ninh, phát triển thị trường và tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Tích cực tham gia các cơ chế, diễn đàn, sáng kiến quốc tế, từng bước nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam trong xây dựng chuẩn mực và mô hình quản trị không gian tầm thấp; đồng thời bảo đảm độc lập, tự chủ về công nghệ, dữ liệu, hạ tầng trọng yếu và năng lực quản trị quốc gia. Có cơ chế ưu đãi, thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ lớn trên thế giới gắn với yêu cầu tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước, chuyển giao công nghệ.

5. Tổ chức thực hiện

- Đảng uỷ Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện pháp luật về khai thác, quản trị và bảo vệ không gian tầm thấp phù hợp với nội dung Kết luận này.

- Đảng uỷ Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo khẩn trương xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động, bảo đảm phân công rõ trách nhiệm, tiến độ, hiệu quả và bố trí đủ nguồn lực triển khai; định kỳ kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kết luận này.

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ chỉ đạo lồng ghép các nội dung khai thác, quản trị và bảo vệ không gian tầm thấp vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương; chủ động lựa chọn đề xuất và tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm giải quyết các bài toán thực tiễn địa phương.

- Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì chỉ đạo định hướng tuyên truyền, nâng cao nhận thức về khai thác, quản trị và bảo vệ không gian tầm thấp.

- Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Kết luận; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện Kết luận.

- Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ chiến lược và các cấp về lãnh đạo, quản lý, thực thi nhiệm vụ trong khai thác, quản trị và bảo vệ không gian tầm thấp.

- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kết luận, báo cáo Bộ Chính trị.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Trần Cẩm Tú

Nơi nhận:
- Các cơ quan, ban đảng Trung ương;
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Các đảng uỷ bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương;
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương;
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng;
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

